

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **149/2021/HS-ST**  
Ngày: 03/12/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Kim Xuyên.
2. Ông Hoài Đức Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Thanh Duy là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165A/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 129/TB-TA ngày 04/10/202; Thông báo về việc dời lịch xét xử số 167/TB-TA ngày 12/11/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh G**, sinh năm 1977, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1979 và 03 con: lớn sinh năm 2000 và nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 25/01/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến 16/3/2013 chấp hành án xong.

Ngày 26/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 04/01/2018 chấp hành xong bản án.

Ngày 03/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/5/2021 tại Nhà tạm giữ công an huyện N, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Đỗ Anh T, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 17/02/2020, Nguyễn Thanh G điều khiển xe mô tô hiệu Exiter, màu đỏ (không rõ biển số) chở 01 người thanh niên tên T1 (không rõ nhân thân) đến phòng trọ B8 thuộc ấp CH, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai để tìm anh Đỗ Anh T, sinh năm 1977 đòi nợ. Tại đây, do anh T chưa có tiền trả nợ cho G nên T1 dùng chân trái đá 01 cái vào ngực anh T, T1 tiếp tục lấy 01 con dao bấm từ trong người ra đâm 02 nhát vào chân trái anh T nhưng không gây thương tích. Sau đó, G và T1 đi ra khỏi phòng trọ của anh T rồi lấy ổ khóa nhốt anh T bên trong phòng trọ. T1 đi đến xe mô tô hiệu honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 của anh T đang để trước cửa phòng B8 lấy chiếc xe này điều khiển, còn G điều khiển xe Exiter, màu đỏ, không rõ biển số cùng về nhà của G tại ấp H, xã V. Tại đây, T1 mở cốp xe 60C2-69513 thì có 2.700.000 đồng nên đưa cho G. G chia cho T1 500.000 đồng, còn lại 2.200.000 đồng G giữ lại tiêu xài. Đến ngày 19/02/2020, anh T làm đơn trình báo sự việc đến công an xã V, công an xã lập hồ sơ chuyển đến Công an huyện N giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 28/5/2021, Nguyễn Thanh G bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt tạm giam để điều tra xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 110/KLGD – HĐĐG ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 giá trị sử dụng còn lại 90%, có trị giá 21.150.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 là tài sản của anh Đỗ Anh T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tình tiết và chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 133/CT.VKS-NT ngày 30/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh G về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại

điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 là tài sản của anh Đỗ Anh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã trả lại cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng nên không xét.

Đối với người tên T1 và chiếc xe mô tô hiệu Exiter, màu đỏ của T1 không rõ biển số, chưa xác minh được nhân thân lai lịch của T1 nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thực sự ăn năn hối cải, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh G đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào lúc 17 giờ ngày 17/02/2020, Nguyễn Thanh G và 01 thanh niên tên T1 không rõ nhân thân đã thực hiện hành vi dùng vũ lực để cướp tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 và số tiền 2.700.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 23.850.000 đồng của anh Đỗ Anh T tại ấp CH, xã V, huyện N.

Hành vi của bị cáo G đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ

sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị hại xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen – trắng, biển số 60C2-69513 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Anh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã trả lại cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng nên không xét.

[9] Đối với người tên T1 và chiếc xe mô tô hiệu Exiter, màu đỏ của T1 không rõ biển số, chưa xác minh được nhân thân lai lịch của T1 nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo G phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G phạm tội “Cướp tài sản”.
- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

2.Về án phí: Bị cáo G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thu Trang**